

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông Quán Vi T.
- Thư ký phiên họp: Ông Phan Văn Vận.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số B Nghệ An, tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, tiến hành phiên họp trực tiếp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 42/QĐ-TA ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với: Lữ Văn K, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1992.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Hộ khẩu thường trú: Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Y, xã C, huyện Q, Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Con ông Lữ Văn H và bà Vi Thị H1.

Hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2 Nghệ An (tại xã N, huyện N) theo Quyết định của Chủ tịch UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An từ ngày 02/4/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Q: Ông Lương Văn T1 – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An: Ông Vi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.
- Những người khác: Đại diện UBND xã C ông Nguyễn Thanh T2 – Trưởng Công an xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY:

Căn cứ công văn đề nghị của **phòng**động - Thương binh và Xã hội **huyện Q, tỉnh Nghệ An**, cùng các tài liệu thu thập được trong hồ sơ cho thấy: Từ năm 2020 đến nay, người bị đề nghị **Lữ Văn K** nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy thường sử dụng là **H2**,thức sử dụng là hít vào cơ thể). Công an xã đã lập danh sách đưa vào diện quản lý đối với người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn. Sau khi được cơ quan y tế xác định là người nghiện chất ma túy **Lữ Văn K** đã làm đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn là **06 tháng (từ ngày 20/02/2024 đến ngày 20/8/2024)**. Trong thời gian đang thực hiện cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì ngày 02/04/2024, **Lữ Văn K** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an xã C** lập biên bản vi phạm. **UBND xã C** đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị theo quy định.

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Q, tỉnh Nghệ An** có ý kiến, qua xem xét hồ sơ do UBND xã lập, xác định người bị đề nghị nghiện chất ma túy, thuộc đối tượng lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 32 Luật **phòng**,ma túy. Căn cứ vào Luật **xử**vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, đại diện **phòng**đề nghị ADBPXLHC đưa **Lữ Văn K** vào **Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2 tỉnh Nghệ An địa chỉ xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**.

Ý kiến của người bị đề nghị: Tại phiên họp, **Lữ Văn K** thừa nhận bản thân là người nghiện chất ma túy và có ý kiến chấp hành mọi quyết định của Tòa án.

- Ý kiến của đại diện **UBND xã C** lập hồ sơ đề nghị: Người bị đề nghị **Lữ Văn K** trong quá trình cư trú tại địa phương có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến gây mất trật tự, an ninh chung, được cơ quan y tế xác định là người nghiện chất ma túy, được **UBND xã C** đưa vào danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định. Người bị đề nghị đã làm đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định, nhưng trong thời gian thực hiện cai nghiện tự nguyện lại tiếp tục có hành vi tái sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an xã C** lập biên bản vi phạm. Nếu tiếp tục để đối tượng ngoài cộng đồng dân cư, nguy cơ cao sẽ làm phát sinh thêm các tệ nạn xã hội khác tại địa phương. Việc lập hồ sơ đề nghị ADBPXLHC đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **với thời hạn 18** là cần thiết, để cho người bị đề nghị có cơ hội được chữa bệnh, lao động, học tập sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An: Qua kiểm sát hồ sơ vụ việc thấy rằng, cơ quan lập hồ sơ và cơ quan đề nghị đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Luật **phòng**,ma túy số 73/2021/QH14

ngày 30/3/2021, Luật **xử** vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của **chính** cùng các văn bản hướng dẫn về thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị. Quá trình thụ lý hồ sơ, xem xét ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15. Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát có ý kiến việc xem xét đưa **Lữ Văn K** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ **15 tháng đến 18 tháng** để người bị đề nghị có thời gian được học tập, lao động và chữa bệnh là cần thiết.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, cùng ý kiến của **cơ** đề nghị, Kiểm sát viên, đại diện **cơ** quan lập hồ sơ và qua tranh luận tại phiên họp thấy rằng:

- **Xét về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:** Qua kiểm tra hồ sơ do **phòng** động – Thương binh và Xã hội huyện Quỳnh Hợp chuyển Tòa án huyện Quỳnh Hợp đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị, thấy rằng tài liệu thu thập có trong hồ sơ đầy đủ, đúng đối tượng, thẩm quyền và thời hạn lập hồ sơ theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật **xử** vi phạm hành chính và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật **xử** vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật **phòng**, ma túy, Luật **xử** vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy”; Việc xác định tình trạng nghiện chất ma túy của người bị đề nghị đúng đối tượng theo Điều 27 Luật **phòng**, ma túy và xác định đúng đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 Luật **phòng**, chống ma túy.

- **Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:** Người bị đề nghị **Lữ Văn K** đã tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn **06 tháng**. Chủ tịch **UBND xã C** đã ra **Quyết** về việc cai nghiện tự nguyện tại nơi cư trú đối với người bị đề nghị. Trong thời gian thực hiện cai nghiện tự nguyện người bị đề nghị tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an xã C** lập biên bản vi phạm. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người bị đề nghị tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng tiếp tục để ở ngoài xã hội nguy cơ sẽ ảnh hưởng đến trật tự, an ninh, an toàn xã hội tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần xem xét đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, để được chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở giáo dục bắt buộc, để

sớm trở thành người có cuộc sống lành mạnh, tái hòa nhập cộng đồng và sống có ích cho xã hội là cần thiết.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, mức độ nhận thức cho thấy: Về tình tiết tăng nặng người bị đề nghị đã được yêu cầu chấm dứt hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nhưng vẫn tiếp tục tái phạm, tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo. Bản thân người bị đề nghị đã trên 18 tuổi, có đầy đủ ý thức và nhận thức được hành vi sử dụng ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý vi phạm và nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ý kiến của những người tham gia phiên họp: Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị là LĐTĐ & XH huyện Q, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp và cơ quan lập hồ sơ đề nghị đều có ý kiến thống nhất, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị.

Lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị: Người bị đề nghị **Lữ Văn K** có nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú ổn định tại: **Xóm Y, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**. Đã trên 18 tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, thuộc đối tượng trong danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy của **UBND xã C**, tự nguyện làm đơn đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Chủ tịch **UBND xã C** đã ra quyết định cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Trong thời gian đang thực hiện cai nghiện tự nguyện người bị đề nghị tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã lập biên bản vi phạm. Qua xem xét hồ sơ đề nghị với tài liệu, chứng cứ vi phạm, biên bản sự việc, bản tường trình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, xét thấy có đầy đủ cơ sở xác định người bị đề nghị thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo **khoản 2 Điều 32 Luật** chống ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người bị đề nghị đã vi phạm quy định pháp luật của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, thuộc trường hợp áp dụng **Luật** lý vi phạm hành chính để xem xét đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo như đề nghị của đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Q, tỉnh Nghệ An tại phiên họp là hoàn toàn có cơ sở, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; 95; 96; 103 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật phòng, ma túy và khoản 3 Điều 44, Điều 54 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy”; Khoản 2 Điều 19; 30; 31 và Điều 32 Pháp

lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban **thường**Quốc **Hội**.

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lữ Văn K.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày **Lữ Văn K** được đưa vào lưu trú tạm thời để cắt cơn, giải độc trong thời gian chờ lập hồ sơ tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2 tỉnh Nghệ An (ngày 02/4/2024).

3. Người bị đề nghị **Lữ Văn K** có quyền khiếu nại; **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Q**, tỉnh Nghệ An có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ quan **Công an huyện Q** chủ trì, phối hợp với **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Q** đưa **Lữ Văn K** vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2 **tỉnh Nghệ An địa chỉ xã N, huyện N**.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã nơi người bị đề nghị cư trú;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2, **Nghệ An**;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Quán Vi Tuấn